

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh     | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|------------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12001 | Huỳnh Quốc An          | Nam       | 24/10/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 2   | 12002 | Lê Quốc An             | Nam       | 25/10/2005 | Thanh Hóa      | 12A09 |         |
| 3   | 12003 | Lê Thị Thu An          | Nữ        | 19/05/2005 | Nam Định       | 12A04 |         |
| 4   | 12004 | Nguyễn Phan Thành An   | Nam       | 24/03/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 5   | 12005 | Nguyễn Thị Trường An   | Nữ        | 20/04/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 6   | 12006 | Phan Thị Hồng An       | Nữ        | 24/04/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 7   | 12007 | Doãn Minh Anh          | Nam       | 02/10/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 8   | 12008 | Đào Ngọc Đan Anh       | Nữ        | 14/11/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 9   | 12009 | Hoàng Ngọc Hoài Anh    | Nữ        | 19/03/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 10  | 12010 | Lê Đức Anh             | Nam       | 20/12/2005 | Thanh Hóa      | 12A06 |         |
| 11  | 12011 | Lê Ngọc Vân Anh        | Nữ        | 20/06/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 12  | 12012 | Nguyễn Ngọc Lan Anh    | Nữ        | 13/02/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 13  | 12013 | Nguyễn Ngọc Thùy Anh   | Nữ        | 07/02/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 14  | 12014 | Nguyễn Quỳnh Anh       | Nữ        | 30/10/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 15  | 12015 | Nguyễn Thị Hồng Anh    | Nữ        | 23/09/2005 | Kiên Giang     | 12A08 |         |
| 16  | 12016 | Nguyễn Thị Lan Anh     | Nữ        | 26/08/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 17  | 12017 | Nguyễn Trường Trúc Anh | Nữ        | 24/01/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 18  | 12018 | Phạm Ngọc Anh          | Nam       | 09/07/2005 | Hà Tĩnh        | 12A03 |         |
| 19  | 12019 | Trần Quốc Anh          | Nam       | 27/02/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 20  | 12020 | Trần Thị Lan Anh       | Nữ        | 22/09/2005 | TP Hồ Chí Minh | 12A01 |         |
| 21  | 12021 | Trần Thị Ngọc Anh      | Nữ        | 05/01/2005 | Nam Định       | 12A02 |         |
| 22  | 12022 | Trịnh Thị Ngọc Ánh     | Nữ        | 22/09/2005 | Hưng Yên       | 12A06 |         |
| 23  | 12023 | Hồ Gia Bảo             | Nam       | 17/10/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 24  | 12024 | Hồ Ngọc Quốc Bảo       | Nam       | 30/10/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |        | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|--------|-----------|------------|------------|-------|---------|
| 1   | 12025 | Lê Hoàng Quốc      | Bảo    | Nam       | 27/11/2005 | Đồng Nai   | 12A11 |         |
| 2   | 12026 | Lưu Bùi Gia        | Bảo    | Nam       | 10/06/2005 | Đồng Nai   | 12A07 |         |
| 3   | 12027 | Nguyễn Hà          | Bảo    | Nam       | 14/08/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 4   | 12028 | Nguyễn Hoàng Gia   | Bảo    | Nam       | 18/03/2005 | Đồng Nai   | 12A12 |         |
| 5   | 12029 | Nguyễn Ngọc Gia    | Bảo    | Nam       | 13/08/2005 | Đồng Nai   | 12A04 |         |
| 6   | 12030 | Trương Gia         | Bảo    | Nam       | 26/11/2005 | Đồng Nai   | 12A11 |         |
| 7   | 12031 | Võ Gia             | Bảo    | Nam       | 23/05/2005 | An Giang   | 12A02 |         |
| 8   | 12032 | Nguyễn Thanh       | Bắc    | Nam       | 07/05/2005 | Thái Bình  | 12A07 |         |
| 9   | 12033 | Lê Thị Thanh       | Bình   | Nữ        | 29/08/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 10  | 12034 | Ngô Chí            | Bình   | Nam       | 31/10/2005 | Đồng Nai   | 12A12 |         |
| 11  | 12035 | Huỳnh Ngọc         | Bội    | Nữ        | 19/08/2005 | Bến Tre    | 12A08 |         |
| 12  | 12036 | Nguyễn Hoàng Ngọc  | Châu   | Nữ        | 15/03/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 13  | 12037 | Nguyễn Ngọc Bảo    | Châu   | Nữ        | 21/06/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 14  | 12038 | Nguyễn Thị Bích    | Châu   | Nữ        | 18/02/2005 | Đồng Nai   | 12A04 |         |
| 15  | 12039 | Trần Ngọc Bảo      | Châu   | Nữ        | 17/05/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 16  | 12040 | Nguyễn Thị Kim     | Chi    | Nữ        | 06/12/2005 | Đồng Nai   | 12A11 |         |
| 17  | 12041 | Vũ Hoàng Xuân      | Chiến  | Nam       | 12/10/2005 | Bình Dương | 12A11 |         |
| 18  | 12042 | Lương Kế           | Chung  | Nam       | 29/08/2005 | Bình Dương | 12A09 |         |
| 19  | 12043 | Hồ Ngọc            | Chương | Nam       | 21/01/2005 | Đồng Nai   | 12A01 |         |
| 20  | 12044 | Nguyễn Võ Kim      | Cương  | Nữ        | 01/03/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 21  | 12045 | Đỗ Thành           | Danh   | Nam       | 23/01/2005 | Đồng Nai   | 12A07 |         |
| 22  | 12046 | Nguyễn Công        | Danh   | Nam       | 04/03/2005 | Hà Tĩnh    | 12A11 |         |
| 23  | 12047 | Võ Thành           | Danh   | Nam       | 11/09/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 24  | 12048 | Nguyễn Hoài        | Diễm   | Nữ        | 27/07/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG THPT VINH CỬU

THI HỌC KỲ 2 KHỐI 12

Khóa ngày: 27,28/04/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 3

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |       | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|-------|-----------|------------|-----------|-------|---------|
| 1   | 12049 | Trần Nguyễn Ngọc   | Diệu  | Nữ        | 14/07/2005 | Đồng Nai  | 12A10 |         |
| 2   | 12050 | Hoàng Ngọc         | Dung  | Nữ        | 16/08/2005 | Đồng Nai  | 12A08 |         |
| 3   | 12051 | Huỳnh Lê Thanh     | Dung  | Nữ        | 01/01/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 4   | 12052 | Nguyễn Hoàng Mỹ    | Dung  | Nữ        | 25/06/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 5   | 12053 | Tổng Hoàng         | Dung  | Nữ        | 04/05/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 6   | 12054 | Nghiêm Văn Hoàng   | Dũng  | Nam       | 19/07/2005 | Đồng Nai  | 12A12 |         |
| 7   | 12055 | Nguyễn Mạnh        | Dũng  | Nam       | 11/03/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 8   | 12056 | Nguyễn Tấn         | Dũng  | Nam       | 11/01/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 9   | 12057 | Nguyễn Tấn         | Dũng  | Nam       | 23/09/2005 | Thanh Hóa | 12A08 |         |
| 10  | 12058 | Lê Nguyễn Khánh    | Duy   | Nam       | 23/03/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 11  | 12059 | Nguyễn Thị Thùy    | Duyên | Nữ        | 17/10/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 12  | 12060 | Trần Thị Mỹ        | Duyên | Nữ        | 12/12/2005 | Đồng Tháp | 12A06 |         |
| 13  | 12061 | Trương Ái          | Duyên | Nữ        | 31/10/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 14  | 12062 | Nguyễn Ngọc        | Đại   | Nam       | 14/09/2005 | Đồng Nai  | 12A03 |         |
| 15  | 12063 | Đồng Hiểu          | Đan   | Nữ        | 06/08/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 16  | 12064 | Huỳnh Thị Trúc     | Đào   | Nữ        | 18/02/2005 | Đồng Nai  | 12A06 |         |
| 17  | 12065 | Nguyễn Anh         | Đào   | Nữ        | 23/08/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 18  | 12066 | Nguyễn Thị Anh     | Đào   | Nữ        | 11/07/2005 | Đồng Nai  | 12A06 |         |
| 19  | 12067 | Phạm Lê Anh        | Đào   | Nữ        | 01/09/2005 | Đồng Nai  | 12A05 |         |
| 20  | 12068 | Phùng Lê Anh       | Đào   | Nữ        | 09/06/2005 | Đồng Nai  | 12A09 |         |
| 21  | 12069 | Huỳnh Tấn          | Đạt   | Nam       | 24/06/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 22  | 12070 | Huỳnh Tiến         | Đạt   | Nam       | 13/05/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 23  | 12071 | Lê Trọng Thành     | Đạt   | Nam       | 23/02/2005 | Đồng Nai  | 12A08 |         |
| 24  | 12072 | Lý Thành           | Đạt   | Nam       | 20/04/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh    | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12073 | Nguyễn Thành Đạt      | Nam       | 01/04/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 2   | 12074 | Phạm Quốc Đạt         | Nam       | 23/04/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 3   | 12075 | Phùng Tấn Đạt         | Nam       | 20/09/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 4   | 12076 | Trần Tiến Đạt         | Nam       | 22/05/2005 | TP Hồ Chí Minh | 12A04 |         |
| 5   | 12077 | Huỳnh Công Đệ         | Nam       | 07/12/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 6   | 12078 | Nguyễn Vũ Hoài Đông   | Nam       | 21/04/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 7   | 12079 | Hồ Hồng Đức           | Nam       | 19/12/2005 | Bình Dương     | 12A05 |         |
| 8   | 12080 | Lê Huỳnh Đức          | Nam       | 16/02/2005 | Thái Nguyên    | 12A12 |         |
| 9   | 12081 | Đồng Thị Thu Được     | Nữ        | 24/03/2005 | Ninh Thuận     | 12A08 |         |
| 10  | 12082 | Mai Xuân Tấn Em       | Nam       | 08/04/2004 | Thanh Hóa      | 12A12 |         |
| 11  | 12083 | Lê Đặng Thanh Giang   | Nữ        | 12/06/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 12  | 12084 | Võ Thụy Cẩm Giang     | Nữ        | 14/02/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 13  | 12085 | Ngô Nguyên Giáp       | Nam       | 01/02/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 14  | 12086 | Đậu Thị Thu Hà        | Nữ        | 12/07/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 15  | 12087 | Nguyễn Ngọc Trương Hà | Nam       | 12/03/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 16  | 12088 | Nguyễn Phi Nhật Hà    | Nữ        | 25/06/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 17  | 12089 | Nguyễn Thị Kim Hà     | Nữ        | 25/11/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 18  | 12090 | Nguyễn Thu Hà         | Nữ        | 10/08/2005 | Nam Định       | 12A04 |         |
| 19  | 12091 | Nguyễn Văn Hải        | Nam       | 13/07/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 20  | 12092 | Trần Phúc Hải         | Nam       | 04/03/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 21  | 12093 | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh    | Nữ        | 20/04/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 22  | 12094 | Nguyễn Thúy Hạnh      | Nữ        | 07/06/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A08 |         |
| 23  | 12095 | Huỳnh Nhựt Hào        | Nam       | 07/06/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 24  | 12096 | Phạm Gia Hào          | Nam       | 11/07/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh    | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12097 | Trần Công Hào         | Nam       | 19/05/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 2   | 12098 | Đỗ Thị Nguyệt Hằng    | Nữ        | 19/08/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 3   | 12099 | Hồ Thị Mai Hằng       | Nữ        | 06/03/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 4   | 12100 | Lê Thị Ngọc Hằng      | Nữ        | 02/01/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 5   | 12101 | Lê Thúy Hằng          | Nữ        | 09/06/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 6   | 12102 | Lương Thị Bích Hằng   | Nữ        | 16/02/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 7   | 12103 | Nguyễn Thị Ngọc Hằng  | Nữ        | 16/10/2004 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 8   | 12104 | Nguyễn Vũ Thanh Hằng  | Nữ        | 26/02/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 9   | 12105 | Phạm Lê Thái Hằng     | Nữ        | 15/12/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 10  | 12106 | Trần Thị Thanh Hằng   | Nữ        | 09/06/2005 | Thái Nguyên    | 12A07 |         |
| 11  | 12107 | Mai Bảo Hân           | Nữ        | 19/06/2005 | TP Hồ Chí Minh | 12A02 |         |
| 12  | 12108 | Phạm Trần Bích Hân    | Nữ        | 31/12/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 13  | 12109 | Trần Bảo Hân          | Nữ        | 01/10/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 14  | 12110 | Nguyễn Trần Trung Hậu | Nam       | 16/09/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 15  | 12111 | Trương Huy Hậu        | Nam       | 16/11/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A09 |         |
| 16  | 12112 | Dương Thúy Hiền       | Nữ        | 14/09/2005 | Ninh Bình      | 12A06 |         |
| 17  | 12113 | Đinh Thúy Hiền        | Nữ        | 11/07/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 18  | 12114 | Nguyễn Lê Ngọc Hiền   | Nữ        | 28/08/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 19  | 12115 | Nguyễn Như Hiền       | Nữ        | 16/05/2005 | Vĩnh Long      | 12A07 |         |
| 20  | 12116 | Phan Lâm Thanh Hiền   | Nữ        | 03/07/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 21  | 12117 | Phùng Thị Thu Hiền    | Nữ        | 20/04/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 22  | 12118 | Trương Hoàng Hiệp     | Nam       | 29/03/2005 | Cần Thơ        | 12A03 |         |
| 23  | 12119 | Hoàng Trung Hiếu      | Nam       | 05/05/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 24  | 12120 | Huỳnh Trung Hiếu      | Nam       | 10/11/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh    | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12121 | Lê Trung Hiếu         | Nam       | 27/01/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 2   | 12122 | Lê Việt Hiếu          | Nam       | 06/06/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 3   | 12123 | Nguyễn Đức Hiếu       | Nam       | 21/08/2005 | Hưng Yên       | 12A11 |         |
| 4   | 12124 | Nguyễn Minh Hiếu      | Nam       | 25/09/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 5   | 12125 | Trương Kim Hiếu       | Nữ        | 21/09/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 6   | 12126 | Nguyễn Minh Hòa       | Nam       | 20/12/2004 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 7   | 12127 | Đặng Huy Hoàng        | Nam       | 03/04/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 8   | 12128 | Đoàn Thái Thanh Hoàng | Nam       | 15/12/2005 |                | 12A03 |         |
| 9   | 12129 | Nguyễn Đình Hoàng     | Nam       | 05/08/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 10  | 12130 | Nguyễn Huy Hoàng      | Nam       | 16/05/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 11  | 12131 | Nguyễn Ngọc Huy Hoàng | Nam       | 07/12/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 12  | 12132 | Nguyễn Ngô Thu Hoàng  | Nữ        | 10/01/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 13  | 12133 | Nguyễn Việt Hoàng     | Nam       | 19/07/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 14  | 12134 | Trần Gia Hoàng        | Nam       | 15/02/2005 | TP Hồ Chí Minh | 12A06 |         |
| 15  | 12135 | Nguyễn Thị Thanh Hồng | Nữ        | 19/07/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 16  | 12136 | Võ Đỗ Tuyết Hồng      | Nữ        | 31/01/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 17  | 12137 | Huỳnh Thị Kim Huệ     | Nữ        | 18/03/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A05 |         |
| 18  | 12138 | Nguyễn Minh Hùng      | Nam       | 19/07/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 19  | 12139 | Cao Hoàng Huy         | Nam       | 30/01/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 20  | 12140 | Huỳnh Gia Huy         | Nam       | 24/04/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A11 |         |
| 21  | 12141 | Khuru Tấn Huy         | Nam       | 05/02/2005 | Kiên Giang     | 12A08 |         |
| 22  | 12142 | Lê Gia Huy            | Nam       | 05/08/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 23  | 12143 | Lôi Gia Huy           | Nam       | 16/02/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 24  | 12144 | Lương Nhất Huy        | Nam       | 04/03/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh     | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|------------------------|-----------|------------|-----------|-------|---------|
| 1   | 12145 | Nguyễn Ngọc Huy        | Nam       | 06/06/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 2   | 12146 | Nguyễn Quang Huy       | Nam       | 05/10/2005 | Nam Định  | 12A11 |         |
| 3   | 12147 | Nguyễn Trường Huy      | Nam       | 19/11/2005 | Đồng Tháp | 12A07 |         |
| 4   | 12148 | Nguyễn Văn Huy         | Nam       | 27/09/2005 | Đồng Nai  | 12A09 |         |
| 5   | 12149 | Nguyễn Thị Cẩm Huyền   | Nữ        | 30/01/2005 | Đồng Nai  | 12A12 |         |
| 6   | 12150 | Nguyễn Thị Nhung Huyền | Nữ        | 17/12/2005 | Long An   | 12A08 |         |
| 7   | 12151 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | Nữ        | 22/10/2005 | Đồng Nai  | 12A07 |         |
| 8   | 12152 | Trương Mỹ Huyền        | Nữ        | 29/08/2005 | Đồng Nai  | 12A10 |         |
| 9   | 12153 | Võ Thị Ngọc Huyền      | Nữ        | 13/08/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 10  | 12154 | Nguyễn Hoàng Huynh     | Nam       | 26/08/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 11  | 12155 | Trần Đại Huynh         | Nam       | 28/08/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 12  | 12156 | Đoàn Thị Như Huynh     | Nữ        | 08/04/2005 | An Giang  | 12A04 |         |
| 13  | 12157 | Đinh Hoài Hưng         | Nam       | 24/09/2005 | Đồng Nai  | 12A03 |         |
| 14  | 12158 | Phan Quốc Hưng         | Nam       | 14/04/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 15  | 12159 | Phùng Phạm Hoàng Hưng  | Nam       | 23/10/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 16  | 12160 | Huỳnh Kim Hương        | Nữ        | 07/12/2005 | Đồng Nai  | 12A09 |         |
| 17  | 12161 | Lê Thị Hồng Hương      | Nữ        | 21/10/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 18  | 12162 | Lương Ngọc Quý Hương   | Nữ        | 04/03/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 19  | 12163 | Nguyễn Đỗ Diễm Hương   | Nữ        | 05/08/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 20  | 12164 | Nguyễn Thị Huyền Hương | Nữ        | 18/11/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 21  | 12165 | Phạm Nguyễn Lan Hương  | Nữ        | 08/05/2005 | Đồng Nai  | 12A10 |         |
| 22  | 12166 | Trần Thị Ngọc Hương    | Nữ        | 16/01/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 23  | 12167 | Trần Thu Hương         | Nữ        | 20/08/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 24  | 12168 | Hà Đình Khải           | Nam       | 17/01/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |        | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|--------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12169 | Cao Trần Quốc      | Khang  | Nam       | 11/04/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 2   | 12170 | Nguyễn Phạm Anh    | Khang  | Nam       | 22/03/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 3   | 12171 | Nguyễn Vinh        | Khang  | Nam       | 03/05/2004 | Cà Mau         | 12A10 |         |
| 4   | 12172 | Tăng Gia           | Khang  | Nam       | 14/03/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 5   | 12173 | Trương Phú         | Khang  | Nam       | 23/06/2005 | Bến Tre        | 12A01 |         |
| 6   | 12174 | Đinh Nguyễn Hồng   | Khanh  | Nam       | 05/04/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 7   | 12175 | Phạm Tuấn          | Khanh  | Nam       | 01/12/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 8   | 12176 | Đặng Minh          | Khánh  | Nữ        | 17/07/2005 | Thái Bình      | 12A07 |         |
| 9   | 12177 | Lê Duy             | Khánh  | Nam       | 25/05/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 10  | 12178 | Thân Thị Hồng      | Khánh  | Nữ        | 24/08/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 11  | 12179 | Hoàng Anh          | Khoa   | Nam       | 24/10/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 12  | 12180 | Lê Anh             | Khoa   | Nam       | 01/11/2004 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 13  | 12181 | Nguyễn Dương Anh   | Khoa   | Nam       | 29/08/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 14  | 12182 | Nguyễn Đăng        | Khoa   | Nam       | 13/07/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 15  | 12183 | Phạm Lê Đăng       | Khoa   | Nam       | 17/05/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 16  | 12184 | Ngô Phương Anh     | Khôi   | Nam       | 28/11/2005 | Trà Vinh       | 12A10 |         |
| 17  | 12185 | Trần Văn           | Khởi   | Nam       | 08/03/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 18  | 12186 | Lê Minh            | Khương | Nam       | 13/03/2005 | Long An        | 12A09 |         |
| 19  | 12187 | Nguyễn             | Kiên   | Nam       | 23/07/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 20  | 12188 | Đỗ Quốc            | Kiệt   | Nam       | 26/07/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 21  | 12189 | Phạm Gia           | Kiệt   | Nam       | 02/10/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A03 |         |
| 22  | 12190 | Trần Gia           | Kiệt   | Nam       | 05/06/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 23  | 12191 | Nguyễn Võ Mỹ       | Lành   | Nữ        | 15/08/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 24  | 12192 | Nguyễn Hoàng       | Lâm    | Nam       | 15/04/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh     | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|------------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12193 | Nguyễn Hoàng Lâm       | Nam       | 22/05/2005 | Hậu Giang      | 12A09 |         |
| 2   | 12194 | Trần Phúc Lâm          | Nam       | 20/08/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 3   | 12195 | Nguyễn Ngọc Phương Lê  | Nữ        | 24/02/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 4   | 12196 | Huỳnh Thị Mỹ Liên      | Nữ        | 31/08/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 5   | 12197 | Ngô Kim Liên           | Nữ        | 05/07/2004 | Bà Rịa         | 12A12 |         |
| 6   | 12198 | Trần Hương Liên        | Nữ        | 05/01/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 7   | 12199 | Dương Tử Linh          | Nữ        | 29/01/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 8   | 12200 | Đỗ Mai Thảo Linh       | Nữ        | 08/05/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 9   | 12201 | Lê Thị Trúc Linh       | Nữ        | 17/04/2005 | Kiên Giang     | 12A10 |         |
| 10  | 12202 | Lương Hoàng Khánh Linh | Nữ        | 19/07/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A10 |         |
| 11  | 12203 | Nguyễn Ngọc Linh       | Nữ        | 17/11/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 12  | 12204 | Nguyễn Thị Mỹ Linh     | Nữ        | 06/09/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 13  | 12205 | Nguyễn Thị Ngọc Linh   | Nữ        | 25/03/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 14  | 12206 | Nguyễn Thùy Linh       | Nữ        | 19/09/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 15  | 12207 | Thiều Thị Trúc Linh    | Nữ        | 21/09/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 16  | 12208 | Trịnh Lê Ngọc Linh     | Nữ        | 07/12/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 17  | 12209 | Trương Ngọc Thùy Linh  | Nữ        | 11/11/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 18  | 12210 | Cao Hạo Long           | Nam       | 14/07/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A03 |         |
| 19  | 12211 | Cao Minh Long          | Nam       | 24/04/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A09 |         |
| 20  | 12212 | Hoàng Thanh Long       | Nam       | 24/07/2005 | Thanh Hóa      | 12A02 |         |
| 21  | 12213 | Lê Văn Long            | Nam       | 07/10/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 22  | 12214 | Nguyễn Hồ Bảo Long     | Nam       | 23/04/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 23  | 12215 | Nguyễn Thành Long      | Nam       | 13/07/2005 | Hà Tĩnh        | 12A03 |         |
| 24  | 12216 | Nguyễn Trung Long      | Nam       | 23/11/2005 | Phú Thọ        | 12A02 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh   | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|----------------------|-----------|------------|------------|-------|---------|
| 1   | 12217 | Nguyễn Tấn Lộc       | Nam       | 04/02/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 2   | 12218 | Nguyễn Phúc Lợi      | Nam       | 14/05/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 3   | 12219 | Nguyễn Thành Lợi     | Nam       | 23/03/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 4   | 12220 | Đỗ Thành Luân        | Nam       | 14/08/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 5   | 12221 | Nguyễn Thành Luân    | Nam       | 26/07/2005 | Đồng Nai   | 12A04 |         |
| 6   | 12222 | Trang Nhã Đình Luân  | Nam       | 13/09/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 7   | 12223 | Bùi Thị Yến Ly       | Nữ        | 18/09/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 8   | 12224 | Đào Ngọc Cẩm Ly      | Nữ        | 23/07/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 9   | 12225 | Đào Thị Tuyết Mai    | Nữ        | 05/07/2005 | Đắc Lắc    | 12A04 |         |
| 10  | 12226 | Lê Thị Tuyết Mai     | Nữ        | 18/06/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 11  | 12227 | Lê Võ Khánh Mai      | Nữ        | 12/02/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 12  | 12228 | Nguyễn Thị Tuyết Mai | Nữ        | 23/12/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 13  | 12229 | Vũ Thị Xuân Mai      | Nữ        | 04/02/2005 | Đồng Nai   | 12A12 |         |
| 14  | 12230 | Phạm Lê Đức Mạnh     | Nam       | 12/03/2005 | Thanh Hóa  | 12A02 |         |
| 15  | 12231 | Huỳnh Hoài Mẫn       | Nam       | 06/01/2005 | Đồng Nai   | 12A07 |         |
| 16  | 12232 | Lê Triệu Mẫn         | Nữ        | 29/12/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 17  | 12233 | Đinh Thiên Mệnh      | Nam       | 15/05/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 18  | 12234 | Hồ Tấn Nhật Minh     | Nam       | 18/07/2005 | Khánh Hòa  | 12A09 |         |
| 19  | 12235 | Nguyễn Khải Minh     | Nam       | 01/04/2005 | Bình Dương | 12A12 |         |
| 20  | 12236 | Phan Bình Minh       | Nam       | 15/01/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 21  | 12237 | Đồng Thị Mùi         | Nữ        | 03/12/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 22  | 12238 | Nguyễn Ngọc Muội     | Nữ        | 31/03/2005 | An Giang   | 12A05 |         |
| 23  | 12239 | Nguyễn Ngọc Trà My   | Nữ        | 03/06/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 24  | 12240 | Nguyễn Thị Trà My    | Nữ        | 29/12/2005 | Hải Dương  | 12A11 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh       | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12241 | Nguyễn Ý My              | Nữ        | 18/05/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A02 |         |
| 2   | 12242 | Trần Nguyễn Trà My       | Nữ        | 05/02/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 3   | 12243 | Trần Nguyễn Trà My       | Nữ        | 22/08/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 4   | 12244 | Nguyễn Thị Thu Mỹ        | Nữ        | 12/01/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 5   | 12245 | Cao Thạch Nam            | Nam       | 01/01/2007 | Thanh Hoá      | 12A04 |         |
| 6   | 12246 | Đinh Thị Phương Nam      | Nữ        | 31/03/2005 | Liên Bang Nga  | 12A10 |         |
| 7   | 12247 | Nguyễn Đình Hoài Nam     | Nam       | 28/12/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 8   | 12248 | Nguyễn Nhựt Nam          | Nam       | 22/09/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 9   | 12249 | Phạm Trần Hoàng Nam      | Nam       | 05/02/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 10  | 12250 | Đặng Thị Ngọc Nga        | Nữ        | 03/07/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 11  | 12251 | Hà Kim Ngân              | Nữ        | 10/03/2005 | Thái Bình      | 12A11 |         |
| 12  | 12252 | Lê Thị Kim Ngân          | Nữ        | 13/03/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 13  | 12253 | Lê Thúy Ngân             | Nữ        | 18/07/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 14  | 12254 | Mạch Thị Thanh Ngân      | Nữ        | 23/08/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 15  | 12255 | Nguyễn Hoàng Phương Ngân | Nữ        | 25/07/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 16  | 12256 | Nguyễn Ngọc Thanh Ngân   | Nữ        | 18/02/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 17  | 12257 | Nguyễn Thị Thu Ngân      | Nữ        | 26/12/2005 | Tiền Giang     | 12A05 |         |
| 18  | 12258 | Phùng Kim Ngân           | Nữ        | 04/12/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 19  | 12259 | Tổng Nguyễn Thảo Ngân    | Nữ        | 27/05/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 20  | 12260 | Trần Nguyễn Kim Ngân     | Nữ        | 03/03/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 21  | 12261 | Trần Thị Thanh Ngân      | Nữ        | 22/07/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 22  | 12262 | Lê Vũ Mẫn Nghi           | Nữ        | 08/01/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 23  | 12263 | Nguyễn Hoài Xuân Nghi    | Nữ        | 02/02/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 24  | 12264 | Hà Hữu Nghĩa             | Nam       | 13/08/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |        | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|--------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12265 | Trần Hiếu          | Nghĩa  | Nam       | 25/07/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 2   | 12266 | Vũ Công            | Nghĩa  | Nam       | 27/07/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 3   | 12267 | Lê Thị Hồng        | Ngọc   | Nữ        | 27/04/2005 | Thanh Hóa      | 12A04 |         |
| 4   | 12268 | Lê Thị Mỹ          | Ngọc   | Nữ        | 04/05/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 5   | 12269 | Lê Vũ Bảo          | Ngọc   | Nữ        | 15/03/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 6   | 12270 | Nguyễn Bảo         | Ngọc   | Nữ        | 27/04/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 7   | 12271 | Nguyễn Bảo         | Ngọc   | Nữ        | 28/11/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 8   | 12272 | Nguyễn Bảo Như     | Ngọc   | Nữ        | 15/05/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 9   | 12273 | Nguyễn Đoàn Bảo    | Ngọc   | Nữ        | 11/02/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 10  | 12274 | Nguyễn Thị Thủy    | Ngọc   | Nữ        | 01/05/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 11  | 12275 | Trần Thị Bích      | Ngọc   | Nữ        | 11/03/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 12  | 12276 | Hoàng Văn          | Nguyên | Nam       | 02/01/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 13  | 12277 | Trần Thiện Thảo    | Nguyên | Nữ        | 12/02/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A05 |         |
| 14  | 12278 | Trần Nhật          | Nguyệt | Nữ        | 28/08/2005 | Thái Bình      | 12A11 |         |
| 15  | 12279 | Võ Ngô Thành       | Nhân   | Nam       | 27/07/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 16  | 12280 | Nguyễn Mạnh        | Nhất   | Nam       | 23/04/2005 | Hà Tây         | 12A04 |         |
| 17  | 12281 | Hoàng Công         | Nhật   | Nam       | 06/04/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 18  | 12282 | Tô Hoàng           | Nhật   | Nam       | 25/07/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 19  | 12283 | Chiêm Ngọc         | Nhi    | Nữ        | 13/12/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 20  | 12284 | Đặng Lê Phương     | Nhi    | Nữ        | 22/03/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 21  | 12285 | Đinh Thị Hồng      | Nhi    | Nữ        | 14/07/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 22  | 12286 | Huỳnh Yến          | Nhi    | Nữ        | 09/08/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 23  | 12287 | Lại Phan Yến       | Nhi    | Nữ        | 25/01/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 24  | 12288 | Lâm Thị Yến        | Nhi    | Nữ        | 31/10/2005 | Bình Dương     | 12A08 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh     | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|------------------------|-----------|------------|------------|-------|---------|
| 1   | 12289 | Lê Ngọc Bảo Nhi        | Nữ        | 18/10/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 2   | 12290 | Nguyễn Ngọc Phương Nhi | Nữ        | 04/08/2005 | Đồng Nai   | 12A11 |         |
| 3   | 12291 | Nguyễn Ngọc Thanh Nhi  | Nữ        | 01/01/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 4   | 12292 | Nguyễn Thị Thảo Nhi    | Nữ        | 16/06/2005 | Đồng Nai   | 12A01 |         |
| 5   | 12293 | Nguyễn Thị Tuyết Nhi   | Nữ        | 11/12/2005 | Đồng Nai   | 12A12 |         |
| 6   | 12294 | Nguyễn Thị Yến Nhi     | Nữ        | 10/01/2005 | Đồng Nai   | 12A09 |         |
| 7   | 12295 | Nguyễn Trần Yến Nhi    | Nữ        | 01/06/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 8   | 12296 | Phạm Thị Bích Nhi      | Nữ        | 03/05/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 9   | 12297 | Phạm Uyên Nhi          | Nữ        | 01/10/2005 | Đắc Lắc    | 12A04 |         |
| 10  | 12298 | Vương Thị Yến Nhi      | Nữ        | 28/11/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 11  | 12299 | Huỳnh Thị Hồng Nhung   | Nữ        | 11/02/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 12  | 12300 | Lê Thị Hồng Nhung      | Nữ        | 30/05/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 13  | 12301 | Nguyễn Hồng Nhung      | Nữ        | 03/04/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 14  | 12302 | Nguyễn Thị Hồng Nhung  | Nữ        | 17/04/2005 | Đồng Nai   | 12A07 |         |
| 15  | 12303 | Phạm Thái Cẩm Nhung    | Nữ        | 29/04/2005 | Đồng Nai   | 12A01 |         |
| 16  | 12304 | Phan Hồng Nhung        | Nữ        | 26/04/2005 | Đồng Nai   | 12A01 |         |
| 17  | 12305 | Hồ Ngọc Như            | Nữ        | 26/03/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 18  | 12306 | Huỳnh Ngọc Trúc Như    | Nữ        | 11/08/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 19  | 12307 | Huỳnh Thị Quỳnh Như    | Nữ        | 25/02/2005 | Kiên Giang | 12A08 |         |
| 20  | 12308 | Huỳnh Yến Như          | Nữ        | 09/08/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 21  | 12309 | Lê Thị Mai Như         | Nữ        | 07/06/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 22  | 12310 | Ngô Phạm Quỳnh Như     | Nữ        | 09/12/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 23  | 12311 | Nguyễn Thị Quỳnh Như   | Nữ        | 21/07/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 24  | 12312 | Nguyễn Thị Quỳnh Như   | Nữ        | 16/12/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |        | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|--------|-----------|------------|------------|-------|---------|
| 1   | 12313 | Nguyễn Yến         | Như    | Nữ        | 29/01/2005 | Đồng Nai   | 12A09 |         |
| 2   | 12314 | Võ Trần Ngọc       | Như    | Nữ        | 03/10/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 3   | 12315 | Lê Thị             | Oanh   | Nữ        | 13/09/2005 | Đồng Nai   | 12A06 |         |
| 4   | 12316 | Nguyễn Thị Kiều    | Oanh   | Nữ        | 15/10/2005 | Hưng Yên   | 12A08 |         |
| 5   | 12317 | Trần Nguyễn Hoàng  | Oanh   | Nữ        | 27/07/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 6   | 12318 | Nguyễn Tiến        | Phát   | Nam       | 26/03/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 7   | 12319 | Trần Tấn           | Phát   | Nam       | 19/08/2005 | Đồng Nai   | 12A04 |         |
| 8   | 12320 | Lê Hùng            | Phi    | Nam       | 05/10/2005 | Đồng Nai   | 12A04 |         |
| 9   | 12321 | Nguyễn Hoàng       | Phi    | Nam       | 18/11/2005 | Cần Thơ    | 12A03 |         |
| 10  | 12322 | Hà Trọng Gia       | Phong  | Nam       | 03/10/2005 | Bình Dương | 12A05 |         |
| 11  | 12323 | Nguyễn Thanh       | Phong  | Nam       | 24/05/2005 | Đồng Nai   | 12A11 |         |
| 12  | 12324 | Trần Nhất          | Phú    | Nam       | 04/09/2005 | Đồng Nai   | 12A07 |         |
| 13  | 12325 | Đặng Huỳnh Thiên   | Phúc   | Nam       | 08/12/2005 | Bình Dương | 12A03 |         |
| 14  | 12326 | Hoàng Bảo          | Phúc   | Nam       | 06/05/2005 | Đồng Nai   | 12A01 |         |
| 15  | 12327 | Huỳnh Nguyễn Hoàng | Phúc   | Nam       | 25/11/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 16  | 12328 | Lương Hoàng        | Phúc   | Nam       | 09/06/2005 | Đồng Nai   | 12A10 |         |
| 17  | 12329 | Nguyễn Thiên       | Phúc   | Nam       | 24/01/2005 | Đồng Nai   | 12A04 |         |
| 18  | 12330 | Võ Thiên           | Phúc   | Nữ        | 15/12/2005 | Đồng Nai   | 12A08 |         |
| 19  | 12331 | Nguyễn Thị Kim     | Phụng  | Nữ        | 01/11/2005 | Đồng Nai   | 12A03 |         |
| 20  | 12332 | Lê Trương Hồng     | Phước  | Nam       | 24/10/2004 | Đồng Nai   | 12A11 |         |
| 21  | 12333 | Đinh Ngọc Trúc     | Phương | Nữ        | 08/07/2005 | Đồng Nai   | 12A02 |         |
| 22  | 12334 | Hồ Ngọc Minh       | Phương | Nữ        | 24/09/2005 | Đồng Nai   | 12A05 |         |
| 23  | 12335 | Lê Hoàng Thùy      | Phương | Nữ        | 07/06/2005 | Đồng Nai   | 12A01 |         |
| 24  | 12336 | Mai Thanh          | Phương | Nam       | 05/07/2005 | Đồng Nai   | 12A11 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh | Giới tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Lớp        | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|-----------|-----------|------------|------------|---------|
| 1   | 12337 | Nguyễn Đăng Hồng   | Phương    | Nữ        | 03/07/2005 | Đồng Nai   | 12A06   |
| 2   | 12338 | Nguyễn Hiếu Nam    | Phương    | Nữ        | 09/07/2005 | Đồng Nai   | 12A05   |
| 3   | 12339 | Nguyễn Lâm An      | Phương    | Nữ        | 24/07/2005 | Đồng Nai   | 12A01   |
| 4   | 12340 | Nguyễn Thái        | Phương    | Nam       | 05/12/2005 | Đồng Nai   | 12A10   |
| 5   | 12341 | Nguyễn Thị Thanh   | Phương    | Nữ        | 20/03/2005 | Đồng Nai   | 12A04   |
| 6   | 12342 | Nguyễn Vũ Hoài     | Phương    | Nữ        | 15/11/2005 | Đồng Nai   | 12A09   |
| 7   | 12343 | Nguyễn Thị Hồng    | Phượng    | Nữ        | 05/05/2005 | Đồng Nai   | 12A04   |
| 8   | 12344 | Đào Minh           | Quang     | Nam       | 20/08/2005 | Đồng Nai   | 12A03   |
| 9   | 12345 | Nguyễn Mạnh        | Quang     | Nam       | 17/05/2005 | Nam Định   | 12A03   |
| 10  | 12346 | Đặng Võ Hoàng      | Quân      | Nam       | 24/07/2005 | Đồng Nai   | 12A01   |
| 11  | 12347 | Hà Phạm Minh       | Quân      | Nam       | 22/03/2005 | Đồng Nai   | 12A06   |
| 12  | 12348 | Nguyễn Hoàng       | Quân      | Nam       | 08/01/2005 | Đồng Nai   | 12A07   |
| 13  | 12349 | Nguyễn Văn         | Quân      | Nam       | 05/11/2005 | Hà Tĩnh    | 12A09   |
| 14  | 12350 | Đỗ Tuấn            | Qui       | Nam       | 07/02/2005 | Khánh Hòa  | 12A04   |
| 15  | 12351 | Trần Cường         | Quốc      | Nam       | 14/03/2005 | Đồng Nai   | 12A02   |
| 16  | 12352 | Nguyễn Thị Đỗ      | Quyên     | Nữ        | 24/09/2005 | Đồng Nai   | 12A10   |
| 17  | 12353 | Nguyễn Thị Thu     | Quyên     | Nữ        | 24/10/2005 | Bình Thuận | 12A06   |
| 18  | 12354 | Phan Kim           | Quyên     | Nữ        | 31/08/2005 | Đồng Nai   | 12A01   |
| 19  | 12355 | Lê Thị Thanh       | Quyên     | Nữ        | 10/04/2005 | Đồng Nai   | 12A06   |
| 20  | 12356 | Mai Thị Như        | Quỳnh     | Nữ        | 20/10/2005 | Đồng Nai   | 12A11   |
| 21  | 12357 | Nguyễn Kim         | Quỳnh     | Nữ        | 06/05/2005 | Đồng Nai   | 12A08   |
| 22  | 12358 | Nguyễn Ngọc Như    | Quỳnh     | Nữ        | 22/08/2005 | Đồng Nai   | 12A07   |
| 23  | 12359 | Nguyễn Thị Như     | Quỳnh     | Nữ        | 20/11/2005 | Đồng Nai   | 12A06   |
| 24  | 12360 | Trần Lý Như        | Quỳnh     | Nữ        | 14/06/2005 | Đồng Nai   | 12A08   |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh      | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh  | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|-------------------------|-----------|------------|-----------|-------|---------|
| 1   | 12361 | Trần Thị Diễm Quỳnh     | Nữ        | 28/08/2005 | Thái Bình | 12A03 |         |
| 2   | 12362 | Đặng Nguyễn Quốc Sang   | Nam       | 17/03/2005 | Đồng Nai  | 12A09 |         |
| 3   | 12363 | Nguyễn Minh Sang        | Nam       | 10/07/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 4   | 12364 | Phạm Minh Sơn           | Nam       | 03/02/2005 | Đồng Nai  | 12A08 |         |
| 5   | 12365 | Trần Hoàng Sơn          | Nam       | 25/12/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 6   | 12366 | Võ Minh Sơn             | Nam       | 31/08/2005 | Đồng Nai  | 12A01 |         |
| 7   | 12367 | Bùi Văn Tài             | Nam       | 28/06/2005 | Nam Định  | 12A04 |         |
| 8   | 12368 | Kim Tấn Tài             | Nam       | 01/11/2005 | Đồng Nai  | 12A12 |         |
| 9   | 12369 | Phạm Tấn Tài            | Nam       | 12/01/2005 | Đồng Nai  | 12A03 |         |
| 10  | 12370 | Đỗ Hoàng Tam            | Nam       | 10/10/2005 | Thanh Hóa | 12A10 |         |
| 11  | 12371 | Âu Ngọc Tâm             | Nam       | 10/07/2005 | Đồng Nai  | 12A08 |         |
| 12  | 12372 | Trần Thanh Tâm          | Nữ        | 09/06/2005 | Đồng Nai  | 12A10 |         |
| 13  | 12373 | Võ Hồng Tâm             | Nam       | 19/09/2005 | Đồng Nai  | 12A02 |         |
| 14  | 12374 | Nguyễn Hoàng Duy Tân    | Nam       | 29/04/2005 | Đồng Nai  | 12A11 |         |
| 15  | 12375 | Trần Nhựt Tây           | Nam       | 12/06/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 16  | 12376 | Đinh Nguyễn Quốc Thái   | Nam       | 19/10/2005 | Đồng Nai  | 12A08 |         |
| 17  | 12377 | Huỳnh Thị Mai Thanh     | Nữ        | 16/07/2005 | Đồng Nai  | 12A10 |         |
| 18  | 12378 | Lại Minh Thanh          | Nam       | 17/10/2005 | Đồng Nai  | 12A12 |         |
| 19  | 12379 | Lê Nguyễn Thanh         | Nữ        | 05/01/2005 | Đồng Nai  | 12A06 |         |
| 20  | 12380 | Trần Thị Thanh          | Nữ        | 23/09/2005 | Đồng Nai  | 12A04 |         |
| 21  | 12381 | Huỳnh Minh Thành        | Nam       | 24/06/2005 | Đồng Nai  | 12A05 |         |
| 22  | 12382 | Lê Chí Thành            | Nam       | 06/03/2005 | Đồng Nai  | 12A12 |         |
| 23  | 12383 | Nguyễn Ngọc Thành       | Nam       | 28/01/2005 | Đồng Nai  | 12A08 |         |
| 24  | 12384 | Dương Nguyễn Thanh Thảo | Nữ        | 30/07/2005 | Đồng Nai  | 12A06 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh    | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|-----------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12385 | Đào Lý Nguyên Thảo    | Nữ        | 01/01/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 2   | 12386 | Lê Thanh Thảo         | Nữ        | 25/07/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 3   | 12387 | Lê Thị Kim Thảo       | Nữ        | 21/01/2005 | Đắk Lắk        | 12A06 |         |
| 4   | 12388 | Nguyễn Hồ Thanh Thảo  | Nữ        | 18/05/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 5   | 12389 | Nguyễn Ngọc Hiền Thảo | Nữ        | 17/07/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A06 |         |
| 6   | 12390 | Nguyễn Thạch Thảo     | Nữ        | 07/01/2004 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 7   | 12391 | Nguyễn Thị Kim Thảo   | Nữ        | 15/07/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 8   | 12392 | Nguyễn Thị Thanh Thảo | Nữ        | 05/01/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 9   | 12393 | Nguyễn Thị Thanh Thảo | Nữ        | 20/07/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 10  | 12394 | Nguyễn Thị Thu Thảo   | Nữ        | 12/11/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 11  | 12395 | Trần Như Thảo         | Nữ        | 13/02/2005 | Bạc Liêu       | 12A06 |         |
| 12  | 12396 | Trần Thị Phương Thảo  | Nữ        | 03/06/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 13  | 12397 | Trương Thị Thu Thảo   | Nữ        | 30/06/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 14  | 12398 | Lê Thị Hồng Thắm      | Nữ        | 25/10/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 15  | 12399 | Trần Thị Ngọc Thắm    | Nữ        | 08/11/2005 | Phú Yên        | 12A05 |         |
| 16  | 12400 | Nguyễn Tấn Thắng      | Nam       | 04/08/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 17  | 12401 | Đặng Hữu Thắng        | Nam       | 25/01/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 18  | 12402 | Nguyễn Huỳnh Thắng    | Nam       | 05/01/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 19  | 12403 | Phạm Lê Hữu Thắng     | Nam       | 04/02/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 20  | 12404 | Trần Hữu Thắng        | Nam       | 20/01/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 21  | 12405 | Võ Quốc Thắng         | Nam       | 26/12/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A06 |         |
| 22  | 12406 | Phú Thanh Thiện       | Nam       | 17/01/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 23  | 12407 | Thân Đức Thiện        | Nam       | 27/05/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 24  | 12408 | Nguyễn Đỗ Đức Thịnh   | Nữ        | 08/06/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |       | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|-------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12409 | Đào Tấn Bảo        | Thoa  | Nữ        | 26/10/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 2   | 12410 | Trần Hồ Kim        | Thoa  | Nữ        | 23/07/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 3   | 12411 | Nguyễn Thị Anh     | Thơ   | Nữ        | 04/10/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 4   | 12412 | Lâm Quốc           | Thuận | Nam       | 06/03/2004 | Bạc Liêu       | 12A03 |         |
| 5   | 12413 | Nguyễn Lê Ngọc     | Thùy  | Nữ        | 30/01/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 6   | 12414 | Nguyễn Thị Thanh   | Thùy  | Nữ        | 19/10/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 7   | 12415 | Võ Thanh           | Thùy  | Nữ        | 04/09/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 8   | 12416 | Dương Vân          | Thúy  | Nữ        | 06/05/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 9   | 12417 | Đỗ Thị Thanh       | Thúy  | Nữ        | 20/10/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 10  | 12418 | Nguyễn Thị Thanh   | Thúy  | Nữ        | 10/05/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 11  | 12419 | Đào Minh           | Thư   | Nữ        | 28/05/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 12  | 12420 | Đỗ Nguyên Thanh    | Thư   | Nữ        | 15/06/2005 |                | 12A09 |         |
| 13  | 12421 | Hồ Anh             | Thư   | Nữ        | 23/12/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 14  | 12422 | Hồ Anh             | Thư   | Nữ        | 13/01/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A10 |         |
| 15  | 12423 | Huỳnh Ngọc Anh     | Thư   | Nữ        | 13/09/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 16  | 12424 | Lôi Đào Anh        | Thư   | Nữ        | 20/12/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 17  | 12425 | Nguyễn Huỳnh       | Thư   | Nữ        | 09/11/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 18  | 12426 | Nguyễn Minh        | Thư   | Nữ        | 08/10/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 19  | 12427 | Nguyễn Phạm Anh    | Thư   | Nữ        | 18/02/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 20  | 12428 | Nguyễn Phạm Ngọc   | Thư   | Nữ        | 04/09/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 21  | 12429 | Nguyễn Thị Kim     | Thư   | Nữ        | 02/07/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 22  | 12430 | Nguyễn Trần Anh    | Thư   | Nữ        | 09/02/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 23  | 12431 | Nguyễn Trần Thanh  | Thư   | Nữ        | 20/11/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 24  | 12432 | Phạm Lê Minh       | Thư   | Nữ        | 28/03/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh |        | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------|--------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12433 | Phạm Ngọc Anh      | Thư    | Nữ        | 06/05/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 2   | 12434 | Phan Thị Anh       | Thư    | Nữ        | 17/02/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 3   | 12435 | Nguyễn Lê Hoài     | Thương | Nữ        | 29/09/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 4   | 12436 | Nguyễn Thị Kim     | Thương | Nữ        | 26/06/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 5   | 12437 | Phạm Nguyễn Hoài   | Thương | Nữ        | 14/11/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 6   | 12438 | Võ Nguyễn Thương   | Thương | Nữ        | 01/04/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 7   | 12439 | Lê Bảo             | Thy    | Nữ        | 14/04/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 8   | 12440 | Nguyễn Hoàng Kim   | Thy    | Nữ        | 18/12/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 9   | 12441 | Võ Nguyễn Ngọc     | Thy    | Nữ        | 03/09/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 10  | 12442 | Hồ Thủy            | Tiên   | Nữ        | 26/08/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 11  | 12443 | Lê Ngọc Thủy       | Tiên   | Nữ        | 27/10/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 12  | 12444 | Nguyễn Ngọc Cát    | Tiên   | Nữ        | 15/10/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 13  | 12445 | Lê Võ Kim          | Tiền   | Nữ        | 17/04/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 14  | 12446 | Lương Nhật Kim     | Tiền   | Nữ        | 14/02/2005 | Bình Dương     | 12A05 |         |
| 15  | 12447 | Huỳnh Minh         | Tiến   | Nam       | 28/08/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 16  | 12448 | Nguyễn Đình        | Tiến   | Nam       | 08/04/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 17  | 12449 | Võ Ngọc            | Tiến   | Nam       | 04/01/2005 | Bình Định      | 12A01 |         |
| 18  | 12450 | Lê Thanh           | Tính   | Nam       | 10/06/2005 | Kiên Giang     | 12A09 |         |
| 19  | 12451 | Đào Duy            | Toàn   | Nam       | 29/12/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 20  | 12452 | Lê Nguyễn Quốc     | Toàn   | Nam       | 01/07/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 21  | 12453 | Trần Trương Thái   | Toàn   | Nam       | 21/05/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A07 |         |
| 22  | 12454 | Lê Trần Hồng       | Trà    | Nữ        | 01/10/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 23  | 12455 | Bùi Thị Thùy       | Trang  | Nữ        | 19/08/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 24  | 12456 | Huỳnh Thị Thùy     | Trang  | Nữ        | 24/01/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh  |       | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|---------------------|-------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12457 | Lê Thị Hồng         | Trang | Nữ        | 05/09/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 2   | 12458 | Lê Thị Thùy         | Trang | Nữ        | 16/04/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 3   | 12459 | Lê Võ Huyền         | Trang | Nữ        | 29/07/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 4   | 12460 | Lưu Thùy            | Trang | Nữ        | 29/12/2005 | Thanh Hóa      | 12A10 |         |
| 5   | 12461 | Nguyễn Thị Thùy     | Trang | Nữ        | 15/05/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 6   | 12462 | Nguyễn Thùy         | Trang | Nữ        | 01/06/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 7   | 12463 | Trần Nguyễn Quỳnh   | Trang | Nữ        | 15/05/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A05 |         |
| 8   | 12464 | Trịnh Thị Ngọc      | Trang | Nữ        | 26/07/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 9   | 12465 | Trịnh Thị Quỳnh     | Trang | Nữ        | 31/05/2005 | Thanh Hóa      | 12A05 |         |
| 10  | 12466 | Dương Nguyễn Ngọc   | Trâm  | Nữ        | 11/03/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 11  | 12467 | Lê Phạm Thùy        | Trâm  | Nữ        | 11/11/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A07 |         |
| 12  | 12468 | Phạm Hồng           | Trâm  | Nữ        | 06/11/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A01 |         |
| 13  | 12469 | Nguyễn Trần Bảo     | Trân  | Nữ        | 08/10/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A06 |         |
| 14  | 12470 | Lê Đức              | Trí   | Nam       | 27/12/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 15  | 12471 | Phạm Trần Thiên Đại | Trí   | Nam       | 13/08/2005 |                | 12A03 |         |
| 16  | 12472 | Trần Thị Hoàng      | Trinh | Nữ        | 08/02/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 17  | 12473 | Nguyễn Hoàng        | Trúc  | Nữ        | 03/09/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 18  | 12474 | Nguyễn Hoàng Thanh  | Trúc  | Nữ        | 31/10/2005 | Đồng Nai       | 12A05 |         |
| 19  | 12475 | Nguyễn Xuân         | Trúc  | Nữ        | 29/09/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 20  | 12476 | Phan Trần Thanh     | Trúc  | Nữ        | 21/02/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 21  | 12477 | Lê Quang            | Trung | Nam       | 10/09/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 22  | 12478 | Ôn Minh             | Trung | Nam       | 05/03/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 23  | 12479 | Đặng Anh            | Tú    | Nam       | 12/07/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 24  | 12480 | Đỗ Nguyễn Anh       | Tú    | Nam       | 25/06/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh      | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|-------------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12481 | Lâm Hoàng Tú            | Nam       | 27/05/2005 |                | 12A09 |         |
| 2   | 12482 | Nguyễn Lê Cẩm Tú        | Nữ        | 04/07/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 3   | 12483 | Nguyễn Thị Cẩm Tú       | Nữ        | 25/03/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 4   | 12484 | Nguyễn Thị Cẩm Tú       | Nữ        | 31/03/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 5   | 12485 | Đinh Trọng Tuấn         | Nam       | 16/08/2005 | Nghệ An        | 12A09 |         |
| 6   | 12486 | Nguyễn Thanh Tuấn       | Nam       | 11/06/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 7   | 12487 | Đỗ Thanh Tùng           | Nam       | 24/05/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 8   | 12488 | Lê Minh Tùng            | Nam       | 13/11/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 9   | 12489 | Trần Thanh Tùng         | Nam       | 15/12/2005 | Đồng Nai       | 12A04 |         |
| 10  | 12490 | Huỳnh Nguyễn Ngọc Tuyền | Nữ        | 14/04/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 11  | 12491 | Trần Hồng Ngọc Tuyền    | Nữ        | 09/02/2005 | Bình Dương     | 12A09 |         |
| 12  | 12492 | Trần Thanh Tuyền        | Nữ        | 19/04/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 13  | 12493 | Lê Thị Tuyết            | Nữ        | 10/07/2004 | Thanh Hóa      | 12A10 |         |
| 14  | 12494 | Đàm Nguyễn Phương Uyên  | Nữ        | 01/02/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 15  | 12495 | Đỗ Nguyễn Mai Uyên      | Nữ        | 30/07/2005 | Thừa Thiên Huế | 12A05 |         |
| 16  | 12496 | Lê Phạm Bảo Uyên        | Nữ        | 04/09/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 17  | 12497 | Trần Thị Đào Mỹ Uyên    | Nữ        | 01/06/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A10 |         |
| 18  | 12498 | Đào Đặng Thùy Vân       | Nữ        | 26/08/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |
| 19  | 12499 | Đào Thanh Vân           | Nữ        | 11/06/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A05 |         |
| 20  | 12500 | Đỗ Lê Hoàng Vân         | Nữ        | 09/11/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 21  | 12501 | Hà Hoàng Vân            | Nữ        | 19/03/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 22  | 12502 | Nguyễn Ngọc Mỹ Vân      | Nữ        | 04/11/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 23  | 12503 | Nguyễn Thị Khánh Vân    | Nữ        | 21/03/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 24  | 12504 | Trần Khánh Vân          | Nữ        | 20/01/2005 | Đồng Nai       | 12A01 |         |

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**

| STT | SBD   | Họ và tên học sinh  | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Lớp   | Ghi chú |
|-----|-------|---------------------|-----------|------------|----------------|-------|---------|
| 1   | 12505 | Báo Thị Ái Vi       | Nữ        | 15/10/2005 | Ninh Thuận     | 12A09 |         |
| 2   | 12506 | Huỳnh Bảo Vi        | Nữ        | 15/02/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 3   | 12507 | Trần Lê Phước Vinh  | Nam       | 22/11/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 4   | 12508 | Ninh Viết Trần Vũ   | Nam       | 01/05/2005 | Nam Định       | 12A03 |         |
| 5   | 12509 | Chu Thị Huyền Vy    | Nữ        | 14/08/2005 | Bình Dương     | 12A10 |         |
| 6   | 12510 | Đinh Châu Tường Vy  | Nữ        | 17/11/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 7   | 12511 | Gíp Phương Vy       | Nữ        | 04/05/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A08 |         |
| 8   | 12512 | Hồ Thị Ngọc Thu Vy  | Nữ        | 01/08/2005 | Đồng Nai       | 12A12 |         |
| 9   | 12513 | Lê Thị Ái Vy        | Nữ        | 23/09/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 10  | 12514 | Lê Tường Vy         | Nữ        | 26/06/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 11  | 12515 | Nguyễn Lê Yên Vy    | Nữ        | 04/10/2005 | Đồng Nai       | 12A10 |         |
| 12  | 12516 | Nguyễn Thảo Vy      | Nữ        | 04/08/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 13  | 12517 | Phan Ngân Khánh Vy  | Nữ        | 10/09/2005 | Đồng Nai       | 12A11 |         |
| 14  | 12518 | Trần Phạm Khánh Vy  | Nữ        | 30/11/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 15  | 12519 | Trần Thị Hoàng Vy   | Nữ        | 22/02/2004 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 16  | 12520 | Đặng Trần Như Ý     | Nữ        | 18/05/2005 | Đồng Nai       | 12A07 |         |
| 17  | 12521 | Huỳnh Ngọc Như Ý    | Nữ        | 27/10/2005 | Đồng Nai       | 12A03 |         |
| 18  | 12522 | Phan Thị Như Ý      | Nữ        | 31/08/2005 | Đồng Nai       | 12A02 |         |
| 19  | 12523 | Lê Thị Hồng Yên     | Nữ        | 23/11/2005 | Đồng Nai       | 12A06 |         |
| 20  | 12524 | Nguyễn Thị Hồng Yên | Nữ        | 29/07/2005 | Đồng Nai       | 12A09 |         |
| 21  | 12525 | Phan Hải Yên        | Nữ        | 12/11/2005 | Đồng Nai       | 12A08 |         |
| 22  | 12526 | Trần Thị Hải Yên    | Nữ        | 19/03/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A07 |         |
| 23  | 12527 | Vũ Thị Hoàng Yên    | Nữ        | 10/06/2005 | Tp Hồ Chí Minh | 12A10 |         |

Danh sách này có 23 học sinh.

Ngày 21 tháng 04 Năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**